

Số: 109/2020/QĐST-HNGĐ

VX, ngày 08 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

Chị Mã Thị Í, sinh năm 1990 và anh Giàng Văn Th, sinh năm 1988; Các đương sự cùng địa chỉ tại: Tổ 3, thị trấn Nông trường Việt, huyện V, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Mã Thị Í và bị đơn anh Giàng Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mã Thị Í và anh Giàng Văn Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên nhất trí, giao cháu Giàng Anh K, sinh ngày 24/3/2010 cho anh Giàng Văn Th trực tiếp, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, anh Th không yêu cầu chị Í không

phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng chị Í vẫn cấp dưỡng cho cháu K 1.000.000/tháng (Một triệu đồng), tiền cấp dưỡng sẽ nhận vào ngày 25 hàng tháng, từ tháng 11/2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và chị Í có quyền thăm con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Mã Thị Í tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Í đã nộp, theo biên lai thu số 02395 ngày 12/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND TTNT Việt L, huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền